|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:……………………**  **Địa chỉ:…………………..** | **Mẫu số S07-DNSN**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 132/2018/TT-BTC*  *ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính)* |

**SỔ CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH**

(Dùng cho các TK 1524, 9112)

- Tài khoản:........................................

- Tên phân xưởng:.............................

- Tên sản phẩm, dịch vụ:..................

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày, tháng ghi sổ | Chứng từ | | Diễn giải | Tài khoản đối ứng | Ghi Nợ Tài khoản ... | | | | | | | |
| Số hiệu | Ngày, tháng | Tổng  số tiền | Chia ra | | | | | | |
|  | ... | ... | ... | ... | ... | ... |
| A | B | C | D | E | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|  |  |  | - Số dưđầu kỳ  - Số phát sinh trong kỳ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  | - Cộng số phát sinh trong kỳ  - Ghi Có TK ...  - Số dư cuối kỳ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

- Sổ này có ... trang, đánh số từ trang 01 đến trang ...

- Ngày mở sổ: …

Ngày … tháng … năm …

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người lập biểu** | **Kế toán trưởng** | **Người đại diện theo pháp luật** |
| (Ký, họ tên) | (Ký, họ tên) | (Ký, họ tên, đóng dấu) |